

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 68/NQ-CP); Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (sau đây viết tắt là Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg);

Thực hiện Kế hoạch số 2316/KH-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

UBND huyện Tuần Giáo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kịp thời hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, giảm thiểu những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19, góp phần ổn định, phục hồi sản xuất, kinh doanh, đảm bảo đời sống và an toàn cho người lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

2. Yêu cầu

Xác định rõ trách nhiệm của các phòng, ban, ngành chuyên môn, UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, không để trục lợi chính sách.

Thực hiện các chính sách hỗ trợ đảm bảo theo đúng đối tượng, điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ. Hồ sơ, trình tự, thủ tục theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

Xác định rõ trách nhiệm của đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và thời gian hoàn thành việc giải quyết từng chính sách hỗ trợ.

Có phương thức hỗ trợ phù hợp, kịp thời, thuận lợi cho đối tượng được hưởng chính sách. Đảm bảo thực hiện tốt các quy định về phòng, chống dịch Covid-19.

II. NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

Đảm bảo hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

Xây dựng tiêu chí, điều kiện thuận lợi để người lao động và người sử dụng lao động dễ dàng tiếp cận chính sách.

Đảm bảo tính khả thi, hiệu quả của các chính sách và nguồn lực để thực hiện. Mỗi đối tượng chỉ được hưởng một lần trong một chính sách hỗ trợ. Người lao động được hỗ trợ một lần bằng tiền (trừ các đối tượng hưởng chính sách bổ sung quy định tại điểm 7, điểm 8 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP) chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ; không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

Căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương để linh hoạt triển khai, đảm bảo mục tiêu, nguyên tắc và kịp thời các chính sách hỗ trợ.

Có sự tham gia, giám sát, phối hợp chặt chẽ của Ủy ban mặt trận Tổ Quốc Việt Nam huyện.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo khoản 1 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và Điều 1, Điều 2 và Điều 3 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg

a) Đối tượng hỗ trợ

- Là người sử dụng lao động được quy định tại Điều 1 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

- Người sử dụng lao động hỗ trợ toàn bộ số tiền có được từ việc giảm đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động phòng, chống Covid-19.

b) Mức đóng, thời gian áp dụng mức đóng

- Bằng 0% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội.

- Thời gian áp dụng: 12 tháng, từ ngày 01/7/2021 đến hết ngày 30/6/2022.

c) Đăng ký tham gia, lựa chọn phương thức đóng, quản lý và sử dụng Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và sử dụng số tiền có được từ việc

giảm đóng: Thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

d) Cơ quan chủ trì thực hiện: Bảo hiểm xã hội huyện.

2. Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất theo khoản 2 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 và Điều 8 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg

a) Đối tượng hỗ trợ: Người lao động và người sử dụng lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội.

b) Điều kiện hỗ trợ; thời gian tạm dừng đóng, quy định về đóng bù; trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy định tại khoản 2 Mục II Nghị quyết 68/NQ-CP và Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Cơ quan chủ trì thực hiện: Bảo hiểm xã hội huyện.

3. Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động

a) Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Theo quy định tại khoản 3 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và Điều 9 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả: Theo Điều 10 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Hồ sơ đề nghị, trình tự và thủ tục thực hiện: Thực hiện hồ sơ theo quy định tại Điều 11 và khoản 1 Điều 12 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên.

đ) Cơ quan phối hợp thực hiện: UBND huyện (phòng Lao động - TB&XH thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức khóa đào tạo và tham mưu báo cáo về Sở Lao động - TB&XH)

4. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo khoản 4 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và Điều 13, Điều 14, Điều 15 và Điều 16 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg

a) Đối tượng và điều kiện hỗ trợ: Người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo quy định tại Điều 13 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ và phương pháp chi trả

- Mức hỗ trợ: 1.855.000 đồng/người đối với người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 15 ngày liên tục trở lên đến dưới 01 tháng (30 ngày).

- Mức hỗ trợ: 3.710.000 đồng/người đối với người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng (30 ngày) trở lên.

- Người lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em chưa đủ 06 tuổi và chỉ hỗ trợ cho 01 người là mẹ hoặc cha hoặc người chăm sóc thay thế trẻ em.

- Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho người lao động.

c) Hồ sơ; trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy định tại Điều 15, Điều 16 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Nội dung thực hiện:

- Bảo hiểm xã hội huyện tiếp nhận hồ sơ do các đơn vị gửi đề nghị (theo mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg); xem xét, xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động và gửi lại đơn vị.

- Các đơn vị gửi hồ sơ đã có xác nhận của Bảo hiểm xã hội huyện về UBND huyện (qua phòng Lao động - TB&XH huyện).

- Phòng Lao động - TB&XH huyện tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và tham mưu cho UBND huyện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho người lao động. Tổ chức thực hiện việc chi trả theo quy định; tiếp tục rà soát đối tượng thụ hưởng trong quá trình thực hiện việc chi trả, đảm bảo chi trả đúng chế độ và đúng đối tượng theo quy định; chịu trách nhiệm trước UBND huyện về tính chính xác trong quá trình tổ chức thực hiện.

đ) Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Lao động - TB&XH huyện.

e) Đơn vị phối hợp: Bảo hiểm xã hội huyện, UBND các xã, thị trấn.

5. Hỗ trợ người lao động ngừng việc theo khoản 5 Mục II Nghị quyết 68/NQ-CP và Điều 17, Điều 18, Điều 19 và Điều 20 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg

a) Đối tượng và điều kiện hỗ trợ: Người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động bị ngừng việc theo quy định tại Điều 17 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ và phương thức chi trả

- Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người;

- Người lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em chưa đủ 06 tuổi và chỉ hỗ trợ cho 01 người là mẹ hoặc cha hoặc người chăm sóc thay thế trẻ em.

- Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho người lao động.

c) Hồ sơ; trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Nội dung thực hiện

- Bảo hiểm xã hội huyện tiếp nhận hồ sơ do các đơn vị gửi đề nghị (theo mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg); xem xét, xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động và gửi lại đơn vị.

- Các đơn vị gửi hồ sơ đã có xác nhận của Bảo hiểm xã hội huyện về UBND huyện (qua phòng Lao động - TB&XH huyện).

- Phòng Lao động - TB&XH huyện tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và tham mưu cho UBND huyện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho người lao động. Tổ chức thực hiện việc chi trả theo quy định; tiếp tục rà soát đối tượng thụ hưởng trong quá trình thực hiện việc chi trả, đảm bảo chi trả đúng chế độ và đúng đối tượng theo quy định; chịu trách nhiệm trước UBND huyện về tính chính xác trong quá trình tổ chức thực hiện.

đ) Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Lao động - TB&XH huyện.

e) Đơn vị phối hợp: Bảo hiểm xã hội huyện, UBND các xã, thị trấn.

6. Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp theo khoản 6 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 24 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg

a) Đối tượng và điều kiện hỗ trợ: Người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định tại Điều 21 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Mức hỗ trợ và phương thức chi trả

- Mức hỗ trợ: 3.710.000 đồng/người;

- Người lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em chưa đủ 06 tuổi và chỉ hỗ trợ cho 01 người là mẹ hoặc cha hoặc người chăm sóc thay thế trẻ em.

- Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho người lao động.

c) Hồ sơ; trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy định tại Điều 23 và Điều 24 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Điện Biên.

đ) Đơn vị phối hợp: UBND huyện.

7. Hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị COVID-19, cách ly y tế theo khoản 7 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP và Điều 25, Điều 26, Điều 27 của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg

a) Đối tượng hỗ trợ: Theo quy định tại Điều 25 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg: Trẻ em (người dưới 16 tuổi theo quy định của Luật Trẻ em) và người điều trị do nhiễm Covid-19 (F0) hoặc cách ly y tế để phòng, chống Covid-19 (F1) theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ: Theo quy định tại Điều 26 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

c) Hồ sơ; trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy định tại Điều 27 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

d) Nội dung thực hiện:

- Trung tâm Y tế huyện căn cứ hồ sơ quy định khoản 1, khoản 2 Điều 27 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, lập danh sách đối với các trường hợp F0, F1 đang điều trị, đang cách ly, đủ điều kiện hưởng chính sách gửi UBND huyện (qua phòng Lao động - TB&XH huyện theo mẫu số 08a, 08b kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg).

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp nhận hồ sơ do cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của trẻ em, các trường hợp F0, F1 đã kết thúc điều trị, hoàn thành cách ly tại cơ sở hoặc cách ly tại nhà, gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 27 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg (theo mẫu số 08a hoặc 08b kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg), tổng hợp, lập danh sách đủ điều kiện hưởng chính sách, gửi UBND huyện (qua Trung tâm Y tế huyện).

- Trung tâm Y tế tiếp nhận hồ sơ do UBND các xã, thị trấn gửi, thẩm định, tổng hợp và gửi danh sách kèm theo hồ sơ đủ điều kiện hưởng chính sách gửi UBND huyện (qua phòng Lao động - TB&XH huyện). Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về tính chính xác các đối tượng thụ hưởng chính sách.

- Phòng Lao động - TB&XH tiếp nhận, tổng hợp, tham mưu cho UBND huyện trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định.

- Trên cơ sở danh sách được UBND tỉnh phê duyệt, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm chi trả đầy đủ chế độ hỗ trợ đối với F0, F1, trẻ em đang điều trị, cách ly và đối tượng đã kết thúc điều trị, cách ly đủ điều kiện hưởng (mẫu 8c tại phụ lục kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg).

- Thủ trưởng cơ sở y tế, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tiếp tục rà soát đối tượng thụ hưởng trong quá trình thực hiện việc chi trả, đảm bảo chi trả đúng chế độ và đúng đối tượng theo quy định; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về tính chính xác trong quá trình tổ chức thực hiện.

đ) Đơn vị chủ trì thực hiện: Trung tâm Y tế huyện.

e) Đơn vị phối hợp: Ban Chỉ huy quân sự huyện, Các Cơ sở cách ly, phòng Lao động - TB&XH huyện, UBND các xã, thị trấn.

8. Hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật và người lao động là hướng dẫn viên du lịch

8.1. Hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật

- a) Đối tượng và điều kiện hỗ trợ: Theo quy định tại Điều 28 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg
- b) Mức hỗ trợ và phương thức chi trả:
- Mức hỗ trợ: 3.710.000 đồng/người.
 - Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho người lao động.
- c) Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy định tại Điều 30 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- d) Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện: Phòng Văn hóa - Thông tin huyện.

8.2. Hỗ trợ người lao động là hướng dẫn viên du lịch

- a) Đối tượng và điều kiện hỗ trợ (theo Điều 31 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg)
- b) Mức hỗ trợ và phương thức chi trả:
- Mức hỗ trợ: 3.710.000 đồng/người.
 - Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho người lao động.
- c) Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy định tại Điều 33 và Điều 34 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- d) Đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện: Phòng Văn hóa - Thông tin huyện.

9. Hỗ trợ hộ kinh doanh theo quy định tại khoản 10 Mục II Nghị quyết 68/NQ-CP và Điều 35, Điều 36 và Điều 37 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg:

- a) Đối tượng và điều kiện hỗ trợ: Hộ kinh doanh được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:
- Có đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế.
 - Phải dừng hoạt động từ 15 ngày liên tục trở lên trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến ngày 31/12/2021 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19.
- b) Mức hỗ trợ và phương thức chi trả:
- Mức hỗ trợ: 3.000.000 đồng/hộ kinh doanh.
 - Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho hộ kinh doanh.
- c) Hồ sơ; trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy định tại Điều 37 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.
- d) Nội dung thực hiện:
- UBND các xã, thị trấn nơi có địa điểm kinh doanh tiếp nhận hồ sơ do hộ kinh doanh gửi (theo mẫu số 11 kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg); xác nhận về việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh; niêm yết công khai; tổng hợp, báo cáo gửi Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tòa Chùa.

- Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tòa Chùa chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan thẩm định, gửi UBND huyện (qua phòng Lao động - TB&XH huyện). Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về tính chính xác đối tượng được hỗ trợ. Trường hợp không đủ điều kiện hỗ trợ phải có thông báo bằng văn bản gửi UBND các xã, thị trấn để trả lời các hộ kinh doanh.

- Phòng Lao động - TB&XH tiếp nhận, tổng hợp, tham mưu cho UBND huyện trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho các hộ kinh doanh. Tổ chức thực hiện chi trả theo quy định. Tiếp tục rà soát đối tượng thụ hưởng trong quá trình thực hiện việc chi trả, đảm bảo chi trả đúng chế độ và đúng đối tượng theo quy định; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về tính chính xác trong quá trình tổ chức thực hiện.

đ) Đơn vị chủ trì thực hiện: Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tòa Chùa, phòng Lao động - TB&XH, UBND các xã, thị trấn.

10. Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất theo quy định tại khoản 11 Mục II Nghị quyết 68/NQ-CP và Điều 38, Điều 39, Điều 40, Điều 41 và Điều 42 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg

a) Điều kiện vay vốn; mức cho vay, thời hạn cho vay, thời hạn giải ngân; hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện: Theo quy định tại Chương X Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

b) Nội dung thực hiện:

- Bảo hiểm xã hội huyện tiếp nhận hồ sơ do người sử dụng lao động gửi (theo mẫu số 13a, 13b, 13c tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg); xem xét, xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động và gửi lại người sử dụng lao động.

- Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện tiếp nhận hồ sơ đề nghị cho vay của người sử dụng lao động. Xem xét phê duyệt cho vay và giải ngân đến người sử dụng lao động theo quy định.

c) Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện.

d) Đơn vị phối hợp: Bảo hiểm xã hội huyện.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách Trung ương hỗ trợ 80%; ngân sách địa phương đảm bảo 20% kinh phí thực hiện.

UBND cấp huyện, cấp xã chủ động sử dụng 50% nguồn dự phòng ngân sách địa phương và 70% quỹ dự trữ tài chính địa phương, nguồn cải cách tiền lương còn dư để thực hiện theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - TB&XH huyện

- Tham mưu cho UBND huyện Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 cấp huyện. Đồng thời tham mưu cho Hội đồng thẩm định huyện họp thẩm định, trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo quy định.

- Triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các xã, thị trấn thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trực tiếp tiếp nhận, thẩm định, tham mưu cho UBND huyện trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng. Thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại khoản 4, khoản 5, khoản 9 Mục III của Kế hoạch này. Hướng dẫn đối tượng về hồ sơ, thủ tục quy định tại khoản 3 của Kế hoạch này.

- Tham mưu cho UBND huyện thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với phòng Lao động - TB&XH huyện, Trung tâm Y tế huyện tham mưu cho UBND huyện xây dựng dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Trung tâm Y tế, Ban Chỉ huy Quân sự huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp nhận, thẩm định các đối tượng quy định tại khoản 7 Mục III của Kế hoạch này. Gửi kết quả thẩm định về phòng Lao động - TB&XH huyện để tổng hợp chung toàn huyện.

4. Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của đơn vị tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và các nội dung của Kế hoạch này để người dân trên địa bàn biết và phối hợp thực hiện.

Phòng Văn hóa - Thông tin huyện triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại khoản 8 Mục III của Kế hoạch này (nếu có).

5. Bảo hiểm xã hội huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Mục III của Kế hoạch này.

Phối hợp với các đơn vị có liên quan xác nhận việc tham gia đóng BHXH cho người lao động theo đúng chức năng, thẩm quyền.

6. Phòng Giao dịch Ngân hàng CSXH huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại khoản 10 Mục III của Kế hoạch này.

7. Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tủa Chùa

Chủ trì, chịu trách nhiệm thẩm định, tổng hợp, lập danh sách các hộ kinh doanh đủ điều kiện hỗ trợ gửi UBND huyện (qua phòng Lao động - TB&XH huyện). Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về tính chính xác của các đối tượng được hỗ trợ.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

Trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ chỉ đạo các tổ chức thành viên của MTTQ tuyên truyền đến các thành viên, hội viên và nhân dân trên địa bàn huyện về các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

Chủ trì, xây dựng và triển khai Kế hoạch giám sát thực hiện chính sách của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn ngay từ khâu triển khai rà soát, xác định đối tượng đến khâu tổ chức chi trả và thanh quyết toán.

9. Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện

Hướng dẫn các Công đoàn cơ sở triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ theo đúng chức năng, thẩm quyền.

10. UBND các xã, thị trấn

- Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, nhân dân trên địa bàn về các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

- Thành lập Ban rà soát cấp xã, các Tổ rà soát cấp khối, bản thực hiện chính sách hỗ trợ. Thành phần Ban rà soát gồm: Chủ tịch UBND cấp xã làm Trưởng ban; các thành viên gồm các cán bộ, công chức có nhiệm vụ liên quan; mời đại diện Mặt trận tổ quốc và một số đoàn thể tham gia.

- Hướng dẫn người lao động, người sử dụng lao động làm hồ sơ, thủ tục đề nghị hỗ trợ theo quy định. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và phạm vi quản lý, thực hiện rà soát, lập danh sách, thẩm định đối tượng được hỗ trợ, tổng hợp danh sách trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện chi trả chế độ hỗ trợ theo quy định tại khoản 7 Mục III của Kế hoạch này.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

VI. CHẾ ĐỘ, THÔNG TIN, BÁO CÁO

UBND các xã, thị trấn định kỳ hàng tháng báo cáo UBND huyện (qua phòng Lao động - TB&XH huyện) về tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện, khó

khẩn, vướng mắc, đề xuất các giải pháp đối với nhiệm vụ được phân công trước ngày 15 hàng tháng.

Phòng Lao động - TB&XH có trách nhiệm tham mưu cho UBND huyện tổng hợp báo cáo chung về kết quả thực hiện Kế hoạch gửi UBND tỉnh, Sở Lao động - TB&XH tỉnh trước ngày 20 hàng tháng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, UBND huyện đề nghị Ủy ban MTTQ huyện, Liên đoàn Lao động huyện; yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định. Trong quá trình thực hiện, có vướng mắc đề nghị phản ánh về UBND huyện (qua phòng Lao động - TB&XH; ĐT: 0215 3863522) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (bc);
- Sở Lao động - TB&XH tỉnh (bc);
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBMTTQ, LĐLĐ huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mùa Va Hồ